CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Số: DIEM-589/04h30/HOCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY
KHU VỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỪ NGÀY 22/10/2026 ĐẾN NGÀY 31/10/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

- Dự báo hình thế thời tiết trong 24-48 giờ tới:

Rãnh áp thấp có trục ở khoảng 25-28 độ Vĩ Bắc bị nén và đẩy dần lên bởi bộ phận áp cao lục địa tăng cường từ phía Bắc, từ đêm 21/10 áp cao lục địa tăng cường yếu lệch Đông, sau có cường độ suy yếu dần. Rãnh áp thấp ở phía Nam có trục ở khoảng 5-8 độ vĩ Bắc xu hướng hạ trục xuống phía Nam và hoạt động suy yếu dần. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới có trục qua Bắc Bộ hoạt động yếu dần; nhiễu động trong đới gió Đông trên cao ở khu vực Nam Bộ hoạt động yếu.

- Dự báo hình thế thời tiết trong 3-10 ngày tới:

Áp cao lục địa tiếp tục suy yếu và di chuyển ra phía Đông; khoảng ngày 26-27/10, có khả năng được tăng cường lệch Đông. Rãnh áp thấp ở phía Nam mờ dần đi. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu; khoảng ngày 25-26/10 có xu hướng lấn Tây.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:

Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng. Mưa lớn cục bộ gây ngập vùng kém khả năng tiêu thoát nước trong đô thị, ngập lụt hoặc sạt lở khu vực ven sông và vùng trũng, thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Ngày 22/10/2026							Đêm 22/10/2026							23/10/2026						24/10/2026					
	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
Sài Gòn	33	13	61	E	2	61		25	11	57	E	2	96		26	34	56	E	2		26	32	20	E	2	
Chợ Lớn	33	12	61	E	2	62		25	8	57	E	2	97		26	34	56	E	2		26	32	20	E	2	
Bình Thạnh	34	13	56	E	2	61		25	10	62	E	2	96		25	33	56	E	2		26	32	25	E	2	
Thủ Đức	33	15	56	E	2	59		25	9	62	E	2	97		25	34	51	E	2		25	32	25	E	2	
Gò Vấp	34	12	61	E	2	59		25	12	57	E	2	95		26	33	51	E	2		26	33	25	E	2	
Thới An	34	15	61	E	2	61		25	11	57	E	3	94		25	33	54	E	3		25	33	30	E	3	
Tân Bình	34	20	66	E	2	58		25	11	62	E	3	97		26	34	52	E	3		26	31	30	E	3	
Bình Tân	33	24	66	E	2	59		25	11	57	E	2	97		26	34	56	E	2		26	33	25	E	2	
Hóc Môn	32	25	61	E	2	60		24	18	62	E	2	96		26	34	56	E	2		26	32	25	E	2	
Củ Chi	32	25	61	E	2	62		24	16	67	E	2	97		26	34	56	E	2		26	33	30	E	2	
Bình Chánh	33	31	66	E	2	58		25	14	67	E	2	94		26	34	56	E	2		26	33	25	E	2	
Tân Thuận	33	30	66	E	2	61		25	12	67	E	3	96		26	34	51	E	3		26	33	20	E	3	
Nhà Bè	33	14	71	E	2	61		25	11	62	E	3	96		26	34	55	E	3		26	33	25	E	3	
Cần Giờ	32	25	71	E	3	67		25	11	62	E	2	97		27	33	57	E	2		27	31	20	E	2	
Dĩ An	33	25	66	E	2	65		25	10	67	E	2	95		25	34	56	E	2		25	33	30	E	2	
Thuận An	33	21	66	E	2	63		24	11	67	E	2	96		25	33	56	E	2		25	32	30	E	2	
Thủ Dầu Một	33	18	61	E	2	62		24	7	67	E	2	96		25	33	56	E	2		25	33	25	E	2	
Bến Cát	32	10	71	E	2	60		24	6	62	E	2	96		25	33	56	E	2		25	32	25	E	2	
Bàu Bàng	32	15	66	E	2	63		24	5	62	E	2	97		25	34	54	E	2		26	33	20	E	2	
Dầu Tiếng	33	17	71	E	2	65		25	7	62	E	2	96		25	33	56	E	2		25	32	25	E	2	
Bình Dương	33	10	66	E	2	62		24	5	57	E	3	97		26	33	56	E	3		25	32	20	E	3	
Bắc Tân Uyên	33	12	71	E	2	61		24	5	62	E	2	96		25	33	51	E	2		25	32	25	E	2	
Phú Giáo	32	14	66	E	2	60		24	7	67	E	2	96		25	33	55	E	2		25	32	25	E	2	
Vũng Tàu	32	10	71	E	3	67		27	16	67	E	3	97		27	33	55	E	3		27	31	21	E	3	
Bà Rịa	32	8	71	E	2	66		26	17	62	E	3	96		26	32	56	E	3		26	31	20	E	3	
Phú Mỹ	32	12	71	E	3	68		26	24	67	E	3	96		26	33	56	E	3		26	32	23	E	3	
Châu Đức	32	15	66	E	2	68		26	31	67	E	3	96		26	33	56	E	3		26	32	50	E	3	
Long Điền	32	10	71	E	2	67		27	21	62	E	3	95		26	33	56	E	3		27	32	55	E	3	
Xuyên Mộc	32	8	71	E	3	68		27	19	62	E	3	95		26	32	56	E	3		27	31	50	E	3	
Côn Đảo	31	10	66	E	3	71		26	14	67	E	3	97		27	32	56	E	3		26	31	50	E	3	

Điểm dự báo	25/10/2026				26/10/2026				27/10/2026				28/10/2026				29/10/2026				30/10/2026				31/10/2026				
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tổng lượng mưa
Sài Gòn	25	32	55		26	34	60		26	33	25		26	33	55		25	33	55		25	32	50		25	33	20		85
Chợ Lớn	25	32	55		26	34	55		26	33	20		26	33	55		25	33	50		25	32	51		25	33	15		90
Bình Thạnh	25	32	55		26	34	55		25	33	15		26	34	57		25	33	55		25	32	50		26	33	20		100
Thủ Đức	25	31	60		26	34	60		25	33	20		26	34	55		25	33	51		25	32	55		25	33	25		105
Gò Vấp	25	32	55		26	34	60		26	32	25		26	33	50		26	33	50		25	32	50		26	33	20		95
Thới An	24	32	55		26	33	65		25	32	30		25	33	60		25	32	55		25	32	52		25	33	15		80
Tân Bình	25	32	60		26	33	65		26	33	35		26	33	60		26	33	56		25	32	60		26	33	30		90
Bình Tân	25	32	65		26	34	55		26	33	35		26	34	60		25	33	54		25	32	55		26	33	25		100
Hóc Môn	25	31	65		26	34	55		25	33	35		26	33	60		25	33	52		24	32	50		25	33	20		80
Củ Chi	25	31	60		26	33	55		25	33	30		26	33	55		25	32	60		24	31	50		25	32	20		100
Bình Chánh	25	32	65		26	33	50		25	33	30		26	33	60		26	33	50		25	32	55		26	33	25		105
Tân Thuận	25	32	55		26	33	60		26	33	30		26	33	60		26	32	55		26	32	50		26	33	20		105
Nhà Bè	25	32	60		26	34	60		26	33	30		27	33	55		26	32	60		26	32	55		26	33	25		110
Cần Giờ	26	30	60		27	32	55		27	32	53		26	32	55		27	31	54		26	30	54		26	31	50		120
Dĩ An	25	32	55		26	34	65		25	33	35		26	33	55		25	33	57		26	32	55		26	33	25		125
Thuận An	25	32	55		26	34	65		25	33	35		26	33	50		25	33	50		26	32	50		26	33	20		115
Thủ Dầu Một	25	32	60		26	34	65		25	33	35		25	33	50		25	33	55		25	32	50		25	33	20		120
Bến Cát	25	32	55		26	34	60		25	32	30		25	32	55		24	32	56		25	32	55		25	33	25		100
Bàu Bàng	25	32	57		26	33	55		25	32	30		25	33	55		24	33	54		25	32	55		25	33	25		110
Dầu Tiếng	24	32	61		25	34	55		24	33	30		25	33	50		25	33	55		25	32	50		25	33	20		100
Bình Dương	25	31	60		26	34	55		25	33	35		26	34	50		25	33	55		26	32	55		26	33	15		110
Bắc Tân Uyên	24	32	65		25	34	60		24	33	35		25	34	50		25	33	50		25	32	53		25	33	15		115
Phú Giáo	24	32	65		25	34	60		24	33	35		25	33	55		25	32	50		25	31	50		25	32	20		110
Vũng Tàu	26	31	65		27	32	55		27	32	55		27	33	55		27	31	90		27	31	54		27	31	55		85
Bà Rịa	26	31	60		27	32	60		27	32	50		26	33	55		27	31	85		27	31	50		27	31	50		90
Phú Mỹ	26	31	60		26	33	60		26	32	55		26	33	55		26	32	60		26	31	50		26	32	20		85
Châu Đức	25	30	58		26	32	65		26	31	55		26	33	55		26	32	60		26	30	55		26	31	25		80
Long Điền	25	31	61		26	32	55		27	31	50		26	32	50		26	31	60		26	30	50		26	31	50		90
Xuyên Mộc	26	30	60		27	32	60		27	32	50		26	32	55		27	31	58		26	30	54		26	31	55		85
Côn Đảo	26	29	61		27	32	60		27	31	50		27	32	55		27	31	56		26	29	52		26	30	50		80

Chú thích:

Tm: Nhiệt độ thấp nhất (°C)
Tx: Nhiệt độ cao nhất (°C)
R: Lượng mưa (mm)
T.tiết: Hiện tượng thời tiết

H.gió: Hướng gió
T.độ: Tốc độ (Cấp Bô-pho)
Xác suất mưa (%)
Đ.ẩm: Độ ẩm tương đối (%)

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Nguyễn Thị Liên

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 22/10/2026

Tin phát lúc: 04h30